

# GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA CHO TRẺ EM QUA NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN MÚA RỐI NƯỚC

NGUYỄN VĂN DƯƠNG

Email: namduong1980@gmail.com

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

## CULTURAL AND TRADITIONAL EDUCATION FOR CHILDREN THROUGH THE ART OF WATER PUPPET PERFORMANCE

TÓM TẮT



ABSTRACT

Những năm gần đây nghệ thuật múa rối nước được phục hồi, duy trì, phát triển. Không chỉ được biểu diễn vào các dịp lễ hội mà còn được thực hiện ở các hoạt động ngoại khóa của các lớp học và trường học. Mỗi vở diễn của rối nước đều mang nội dung gắn với tính giáo dục phù hợp với lứa tuổi thiếu nhi như: ca ngợi tình yêu quê hương đất nước, giá trị nhân văn, hướng các em tới những ước mơ tốt đẹp trong cuộc sống tương lai. Nội dung này đề cập đến loại hình nghệ thuật biểu diễn múa rối nước nhằm chỉ ra ý nghĩa của nghệ thuật biểu diễn múa rối nước với trẻ thơ thông qua tạo hình các nhân vật, tích truyện, trò chơi được kết hợp cùng âm nhạc và sân khấu, đáp ứng nhu cầu trải nghiệm cho trẻ em cũng như kết nối truyền thống và hiện đại hướng tới xã hội toàn cầu hóa.

**Từ khóa:** Giáo dục truyền thống, nghệ thuật biểu diễn múa rối nước, trẻ em

The art of Water puppetry has been restored, maintained and developed in recent years. It is not only performed at festivals but also in extracurricular activities of classrooms and schools. The content of each water puppet show is related to education which is suitable for children, such as praising love for the homeland, humanistic values, guiding children towards their good dreams for the future. This content refers to the art form of water puppet performance to indicate the meaning of water puppet performance art to children through creating characters, stories, and games combined with music and stages, meeting the needs of experiential learning for children as well as combining tradition and modernity towards a globalized society.

**Keywords:** Traditional education, the art of water puppet performance, children

### 1. Đặt vấn đề

Nhắc đến nghệ thuật biểu diễn truyền thống là tất cả những di sản nghệ thuật biểu diễn đã có từ lâu đời, được lưu truyền từ đời này sang đời khác và cả những thành quả mới được sáng tạo ngay trong thời kỳ đương đại (từ thế kỷ XX tới nay). Trong đó, nghệ thuật múa rối nước xuất hiện từ rất sớm, với nhiều tên gọi khác nhau: vùng Cao Bằng gọi là Khôi lồi, Mộc châu hý; Bắc Thái gọi là Ói lồi; Bắc Ninh, Hải Phòng gọi là Trò rối, Diễn rối; Thanh Hóa, Nghệ An gọi là Trò máy; Nam Bộ gọi là Hát gỗ, Hát hình. Khi tìm hiểu về nguồn gốc múa rối, người ta đã căn cứ vào các hiện tượng: chơi bóng, kiếm ăn, tế lễ tôn giáo, bộc lộ tình cảm và lao động đấu tranh. Từ những căn cứ đó, có nhiều thuyết khác nhau về nguồn gốc của múa rối. Theo dân gian thì nguồn gốc của múa rối là do lao động đấu tranh. Nghệ thuật múa rối Việt Nam, về cơ bản cũng có chung nguồn gốc như múa rối của các dân tộc trên thế giới.

Nghệ thuật múa rối nước của người Việt được sinh ra từ văn hóa truyền thống vùng đồng bằng Bắc Bộ. Một mặt nó được sinh ra từ môi trường sinh hoạt của tín ngưỡng, lễ hội làng xã, vừa là để bái lễ, thờ cúng thần linh, thần thành hoàng, vừa để góp phần mua vui cho khách trẩy hội. Một bộ phận múa rối được ra đời từ trong các trò chơi dân gian, phát triển mạnh trong môi trường hội hè đình đám ở làng quê. Mặt khác, nghệ thuật múa rối người Việt cũng được ra đời trong quá trình lao động nhằm diễn tả tư tưởng, tình cảm, đồng thời cũng để thỏa mãn nhu cầu giải trí, nhằm quên đi những vất vả cực nhọc của người dân lao động. Riêng đối với múa rối nước, ngoài những tiền đề trên, còn phải nhắc mạnh đến một tiền đề vô cùng quan trọng. Từ không gian đặc biệt, người nông dân Bắc Bộ đã sáng tạo ra loại hình múa rối dùng mặt ao, mặt hồ để làm sân khấu. Với đặc trưng vùng châu thổ Bắc Bộ là một vùng chiêm trũng, nhiều ao hồ, còn được gọi là ao làng, hồ bán nguyệt đã trở thành những

## EDUCATION

hình ảnh vô cùng quen thuộc, tạo nên nét đặc trưng trong không gian văn hóa làng. Lúc đầu, múa rối vẫn còn là một hình thức trò chơi của nhân dân lao động, thợ thủ công, nông dân, chưa phổ biến rộng, hoạt động trong phạm vi một vài gia đình, một vài dòng họ, một vài địa phương.

Thời Lý, nghệ thuật tạo hình phát triển mạnh đã tạo điều kiện thuận lợi để nghệ thuật rối phát triển. Thời kỳ này đã có những quân rối có cả động tác và lời. Hoạt động biểu diễn rối đã chia thành phường, hội. Có cả quân rối nam, nữ, rối cạn, rối nước.

Thời Trần, nghệ thuật rối phát triển mạnh cả trong cung đình. Trong hoàng cung đã có nhà thủy đình để diễn rối.

Thời Lê, nghệ thuật rối bị đưa ra khỏi cung đình. Rối lại trở về với cái ao làng, với lũy tre thân thuộc. Thời kỳ này nghệ thuật rối phát triển ở khắp các làng quê đồng bằng Bắc Bộ. Hai sân khấu nổi tiếng được nhà Lê xây dựng hiện vẫn còn, một ở chùa Thầy, một ở đền Gióng.

Thời Lê Mạt - Nguyễn, những biến động lịch sử thời kỳ này có ảnh hưởng tới nền múa rối dân tộc nhưng nghệ thuật rối ảnh hưởng đến cả tầng lớp Nho sỹ, nhiều nhà nho đã tham gia vào hoạt động trình diễn rối.

Thời kỳ Pháp thuộc, nghệ thuật rối bị ép theo các mục đích thực dân, song thời kỳ này cũng là thời kỳ nền nghệ thuật này chống lại thực dân theo hai hướng: một là giữ gìn bản sắc dân tộc, hai là xây dựng những vở rối, những trò rối ca ngợi anh hùng dân tộc, đề cao chủ nghĩa yêu nước.

Từ khi hòa bình lập lại đến nay, nghệ thuật rối được phát triển tự do. Các nhà hát múa rối chuyên nghiệp được thành lập, các phường rối cổ truyền được khôi phục. Nghệ thuật múa rối, nhất là múa rối nước hiện nay đang trong thời kỳ phục hưng với một sức sống mãnh liệt, đang trở thành một sản phẩm du lịch giải trí ăn khách nhất đối với khách du lịch trong khu vực Bắc Bộ.

Có thể khẳng định rằng, trong rất nhiều báu vật văn hóa phi vật thể mà cha ông để lại cho các thế hệ sau thì các tích trò rối nước là báu vật độc đáo nhất, hấp dẫn nhất, yêu thích nhất đối với trẻ thơ... Các tích trò rối nước không chỉ mang lại tiếng cười rộn rã ngay tại sân khấu mà ẩn chứa trong đó là những bài học làm người, những giá trị giáo dục, giá trị nhân văn cao, giúp trẻ thơ biết được điều hay, lẽ phải, biết tránh điều ác, làm điều thiện...

### **2. Ý nghĩa của nghệ thuật biểu diễn múa rối nước với trẻ thơ**

#### **2.1. Ý nghĩa tạo hình nhân vật trong nghệ thuật rối nước đối với trẻ thơ**

Nghệ thuật rối nước ở Việt Nam luôn có sức hút đối với trẻ thơ bắt nguồn từ nghệ thuật tạo hình nhân vật của các nghệ nhân dân gian. Cách các nghệ nhân tạo ra các nhân vật gắn gũi với các nhân vật trong những câu chuyện dân gian, các tích cổ của Việt Nam. Ví dụ như những nhân vật người nông dân có thể mặc áo nâu sòng, áo bà ba hay đóng khổ nếu là nhân vật nam. Những tích chèo như Thị Mầu lên chùa thì các nhân vật được mặc những bộ áo tứ thân, mớ ba mớ bảy. Các nhân vật như con trâu, cái cày cũng được mô phỏng gần như giống 100% với ngoài đời. Trong múa rối nước người ta còn nhận thấy hầu hết các nhân vật rất gắn gũi với đời sống sinh hoạt của người Việt. Ngoài ra, qua nghệ thuật tạo hình nhân vật ta nhận thấy tay nghề của những người thợ, những nghệ nhân rất điêu luyện. Do quá trình biểu diễn hoàn toàn ở dưới nước nên những con rối đều phải được tính toán kỹ lưỡng về cả kích thước lẫn chất liệu. Nguyên liệu chính để làm ra con rối nước ở Việt Nam có điểm khác biệt với những con rối của các nước khác đó là được phủ nhiều lớp sơn ta hay sử dụng cho nghệ thuật sơn mài. Đây cũng chính là điểm độc đáo mà làm cho con rối của Việt Nam khác biệt hơn. Nhìn chung các nhân vật rối luôn có được tạo hình theo kiểu ngộ nghĩnh, đáng yêu, chính điều đó là yếu tố đầu tiên thu hút trẻ nhỏ... Các nhân vật rối hay còn gọi là quân rối đóng vai trò là diễn viên. Quân rối được làm từ gỗ vông, gỗ sung, gỗ dổi, gỗ vào tâm. Đây là những loại gỗ nhẹ để nổi trên mặt nước. Quân rối nước xưa được tạc theo lối tượng thờ trong các đền chùa với nhiều chi tiết lấp rập trong một thân hình thường cao 30cm – 40 cm với những đường nét, hình khối, màu sắc vui mắt. Quân rối thường có hai phần gắn liền nhau: thân và đế. Phần thân là phần nổi lên mặt nước thể hiện thân hình nhân vật, phần đế là phần chìm xuống mặt nước giữ cho con rối nổi lên trên và là nơi lắp điều khiển máy. Máy điều khiển múa rối nước có hai loại: máy dây và máy sào. Đây cũng chính là một nét độc đáo của múa rối nước Việt Nam mà các bạn nhỏ chưa bao giờ được biết.

#### **2.2. Ý nghĩa nhân văn qua các câu chuyện, các tích trò rối nước với trẻ thơ**

Các nghệ nhân của nhà rối cũng rất tinh tế khi lựa chọn các câu chuyện, các tích trò rối nước dù là đơn giản nhất thì nó cũng mang lại cho trẻ nhỏ rất nhiều điều bổ ích trong quá trình khám phá, tìm hiểu về thế giới xung quanh các bé. Các tiết mục rối nước truyền thống phần lớn là trò; hoạt cảnh và tích trò chỉ chiếm một phần nhỏ. Các tiết mục thường ngắn gọn, ít kịch tính. Trò rối nước thường được miêu tả những công việc lao động sản xuất hàng ngày của người làm ruộng, những nét sinh hoạt văn hóa – tín ngưỡng nơi làng xóm, thể hiện niềm lạc quan yêu đời trước vụ mùa thắng lợi, lòng yêu nước, chí căm thù với giặc,

## EDUCATION

ước mơ cuộc sống hạnh phúc... Sức thu hút mạnh nhất của các tiết mục rối nước là sự hấp dẫn của các trò, sự ngộ nghĩnh, ngây ngô nhưng tài tình độc đáo, sự hồn nhiên của trò. Trò rối nước thường hướng vào những đề tài sau đây: Ca ngợi những tấm gương anh hùng dân tộc, các trích đoạn sân khấu cổ truyền, trích đoạn từ các câu chuyện cổ tích, dân gian; những sinh hoạt ở các vùng quê như: chăn trâu, cấy cò, cấy lúa...; các con vật hư cấu như rồng, phượng... gắn liền với tâm linh của người Việt.

Ví dụ các tích “Em bé chăn trâu thổi sáo”, “Đánh bắt cá” giúp cho trẻ nhỏ, nhất là các bé sinh ra ở thành phố biết được cuộc sống, lao động, sản xuất ở vùng nông thôn như thế nào... Người nông dân phải lao động vất vả và ra sao mới có được hạt gạo để các bé có cơm ăn...

Hay các tích trò như “Đánh cáo bắt vịt” ngoài sự vui nhộn của các con rối trên sân khấu thì các em cũng có thể học được những bài học về “ác giả ác báo”, “ở hiền gặp lành”...

Ý nghĩa của các tích trò là người nông dân muốn làm ra hạt gạo, củ khoai, chăn nuôi con gà, con vịt, họ phải một nắng hai sương, bán mặt cho đất, bán lưng cho trời. Không những thế, họ phải luôn chống chọi với thiên nhiên khắc nghiệt, với các loài cây, cáo luôn rình rập bắt gà, trộm vịt...

Tích trò “Dàn nhạc bát âm” lại giúp các bé bước đầu ghi nhận được những nhạc cụ trong dàn nhạc dân tộc truyền thống của Việt Nam được lưu giữ từ xa xưa đến tận ngày nay; Tích trò “Truyện thuyết Lê Lợi trả gươm” là một bài học lịch sử quý giá cho các bé. Khi đã được học bài học lịch sử về anh hùng Lê Lợi và thanh gươm báu, bé được xem múa rối nước về tích trò này thì càng ghi nhớ rất lâu.

Với rối nước hiện nay, ngoài việc đan xen giữa các tích trò, thì đoàn đã chọn lựa những giai điệu âm nhạc và lời thoại phù hợp với lứa tuổi thiếu nhi có nội dung sâu sắc, ca ngợi tình yêu quê hương đất nước, khơi dậy truyền thống “Uống nước, nhớ nguồn”, tương thân, tương ái mang ý nghĩa nhân văn, nhân đạo. Tiêu biểu là các hoạt cảnh: “Tều giáo đầu”, “Khởi nghĩa Lam Sơn”, “Dệt vải trao con”, “Câu ếch”, “Chơi trâu”, “Cấy lúa”, “Đấu vật”, “Múa tứ linh”, “Múa sư tử”, “Trần Hưng Đạo 3 lần thắng quân Nguyên - Mông”. Thông qua tích trò, các câu chuyện cổ tích lịch sử đã gieo vào các em những ước mơ, hướng các em đến những điều tốt đẹp của cuộc sống.

### **2.3. Âm nhạc trong nghệ thuật múa rối nước có ảnh hưởng lớn đến trẻ em**

Âm nhạc là một yếu tố không thể thiếu đối với múa rối nước. Trước đây âm nhạc trong múa rối do nghệ nhân

ghép nhạc có trích đoạn nhạc tuồng theo các trò diễn tuồng, nhạc dân ca các dân tộc theo trò diễn dân gian. Hay các trích đoạn nhạc chèo hay. Ngày nay múa rối cũng thường kèm theo âm nhạc, lời nói và ca hát, hoặc sáng tác mới kết hợp với dân ca vào các vở diễn.

Xưa kia các phường hội dân gian thường dùng bộ nhạc khí gõ như là trống cái, náo bạt, mõ, pháo, tù và ốc. Ngày nay, các phường hát chuyên nghiệp còn có thêm đàn bầu, đàn thập lục, đàn nguyệt, sáo. Ngoài ra còn dùng tiếng hát, tiếng đẽ đẽ tạo âm nhạc cho rối nước. Âm nhạc trong múa rối nước cũng có chức năng để điều khiển tốc độ, giữ nhịp để dẫn dắt động tác của diễn viên rối và tạo tính “đại náo” của hội hè. Chính vì thế âm nhạc trong rối nước làm cho trẻ nhỏ rất yêu thích.

Rối nước cổ hòa nhập nhịp sống thời đại mới, âm nhạc đã biến hóa vào các trò diễn hát quan họ, ả đào, chầu văn, thậm chí cả dân ca vùng miền vì công chúng xã hội đương đại. Âm nhạc rối nước cổ chủ đạo hát làn điệu chèo, trừ phường Đồng Ngự không đâu hát quan họ mời trâu, ca trù, chầu văn. Âm nhạc rối nước cổ bao trùm sân khấu, trò diễn rối nước phổ cập trên làng chèo.

Hiện nay, rối nước phục vụ cho trẻ em đã phải thay đổi về âm nhạc để phù hợp hơn với lứa tuổi của các em. Nhiều sáng tác mới với những tích trò có nội dung hiện đại để khi xem các em có thể hiểu hơn. Nắm bắt được tâm lý của trẻ em, các phường múa rối cũng cải biên các ca từ, sáng tác nhiều các trích đoạn hiện đại gần gũi với trẻ em hơn.

### **2.4. Sân khấu và thủy đình của nghệ thuật múa rối nước tạo ra sự hứng khởi, trí tò mò của trẻ thơ.**

Đây được xem là điểm mới lạ đối với trẻ nhỏ. Nếu như các bạn nhỏ đã quen với các loại hình sân khấu như ca nhạc, kịch... ở trên cạn. Thì múa rối nước lại cho các bạn nhỏ làm quen với sân khấu nước.

Sân khấu múa rối nước thường là mặt hồ, mặt ao. Dùng nước làm nơi quân rối diễn trò đóng kịch, là một sáng tạo độc đáo của cư dân đồng bằng Bắc Bộ. Nước chính là yếu tố vừa cản trở, vừa hỗ trợ, vừa phối hợp, vừa cộng minh với con rối. Nước đã khiến con rối trở nên bóng bẩy và đầy sức sống. Sân khấu rối nước cổ truyền không có phong cảnh trang trí mà chỉ có tấm màn cửa buồng trò làm phông hậu. Đó là sân khấu 3 mặt, diễn viên điều khiển quân rối và người xem dường như không có khoảng cách. Ngày nay, trên sân khấu rối nước đã thường thấy xuất hiện khung cảnh. Sân khấu rối thường được dựng giữa ao hồ hay còn gọi là Thủy đình. Đó là nơi các nghệ nhân, nghệ sỹ đứng dấu mình để điều khiển quân rối.

Đây cũng là một loại hình sân khấu độc đáo mà

## EDUCATION

không phải ở đâu cũng có thể diễn được. Tuy nhiên, để có thể đưa loại hình sân khấu này gần hơn với trẻ thơ, người ta đã dựng những thủy đình di động hay còn gọi là thủy đình mini lắp ghép có thể dựng tại nơi có không gian rộng như sân trường. Với những đặc điểm nổi bật và khác lạ nói trên sân khấu và thủy đình đã tạo ra sự hứng khởi, trí tò mò của trẻ thơ về nghệ thuật múa rối nước.

### 3. Giải pháp đưa nghệ thuật múa rối nước vào trường học thường xuyên hơn

Chủ trương đưa văn hóa dân gian nói chung và loại hình nghệ thuật múa rối nước vào trường học đã được ngành GD-ĐT thực hiện trong nhiều năm nay, bước đầu đã phát huy được hiệu quả. Tuy nhiên, sự phối hợp giữa nhà trường và các đoàn nghệ thuật nói chung, các đoàn rối nước lưu động nói riêng vẫn chưa thực sự hiệu quả. Mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn, song các đoàn đã phối hợp chặt chẽ với nhà trường, đưa ra nhiều ý tưởng và cách làm thiết thực, hữu ích. Khi dàn dựng chương trình múa rối nước phục vụ học sinh các đoàn đã rất chú ý đến tâm lý của từng lứa tuổi ở ba cấp học: Tiểu học, THCS, THPT.

Đưa rối nước vào trường học còn giúp duy trì và phát huy, phát triển môn nghệ thuật này. Bởi vì, hiện nay, công chúng có điều kiện được tiếp xúc với nhiều loại hình nghệ thuật mới nên họ không còn mặn mà với các loại hình nghệ thuật dân gian mà rối nước không là một ngoại lệ... Do đó, việc đưa rối nước vào môi trường học đường là một hướng đi đúng đắn của nhiều đoàn rối nước hiện nay.

Với mong muốn, đưa nghệ thuật truyền thống đặc biệt là nghệ thuật biểu diễn múa rối nước đến gần với trẻ thơ. Hiện nay nhiều trường học từ cấp bậc mầm non đến tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông đã mời các đoàn múa rối nước về giao lưu, biểu diễn tại các cơ sở giáo dục. Ngoài ra, các cơ sở giáo dục còn đưa học sinh của mình đến các địa điểm có tổ chức múa rối nước để các em được gần gũi, giao lưu với các cô chú trong đoàn biểu diễn. Được tìm hiểu về nghệ thuật tạo hình các nhân vật, biết được cách thức biểu diễn để thêm yêu thích hơn bộ môn nghệ thuật truyền thống này.

### Kết luận

Thông qua các tích trò, việc đưa nghệ thuật múa rối nước vào trường học với mong muốn mang đến cho các em học sinh một thế giới tưởng tượng phong phú để từ đó giúp các em hướng tới những giá trị chân, thiện, mỹ... Về phía nhà trường và các em, đó chính là sự cổ vũ, là động lực giúp những nghệ nhân say mê với nghề, giúp nghệ thuật múa rối nước tồn tại và phát triển.... Hiện nay, loại hình nghệ thuật múa rối có nguy cơ đang bị suy thoái, tạo hình con rối chưa thật được đầu tư nghiên cứu... do đó chưa đến với công

chúng, nhất là với trẻ em và cả trước sự cạnh tranh trong cơ chế thị trường. Cần được đưa múa rối vào các nhà hát, bảo tàng, phục vụ phổ biến đến dân chúng. Do vậy, để múa rối phát triển hơn, tiếp cận được với trẻ em nhiều hơn, cần sự đầu tư nhiều hơn từ phía các ban, ngành chuyên môn. Bên cạnh việc biểu diễn di động vẫn cần phát triển xây dựng nhà hát riêng cho trẻ em thường thức biểu diễn múa rối nước. Cần có chế độ đãi ngộ và đào tạo cho đội ngũ diễn viên chuyên nghiệp múa rối tốt hơn về chất lượng biểu diễn. Nhằm đáp ứng yêu cầu giáo dục nghệ thuật thông qua di sản, phù hợp với sự phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đinh Gia Khánh (2008), *Địa chí văn hóa dân gian Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội*, Nxb Hà Nội.
2. Vương Tuyên (2009), *Lễ hội dân gian Việt nam*, Nxb Văn hóa Dân tộc.
3. Hà Đình Cẩn (2014), *Ký ức nghệ thuật sân khấu truyền thống và tác phẩm*, Nxb Văn Học.
4. Hoàng Chương (2015), *Nghệ thuật múa rối nước Việt Nam*, Nxb Văn hóa - Thông tin.
5. Thạch Phương, Lê Trung Dũng (2015), *60 lễ hội truyền thống*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Nguyễn Huy Hồng (2016), *Vietnamese Traditional Water Puppetry*, Nxb Thế Giới.
7. Phạm Duy (2017), *Đặc khảo về dân nhạc ở Việt Nam*, Nxb Thế Giới.
8. Lương Linh, Thiên Lộc (2019), *Một phường rối nước*, Nxb Hà Nội.
9. Vũ Thế Bình (2020), *Non nước Việt Nam*, Nxb Thanh Niên.
10. TS. Trần Thị Thu Thủy (2021), *Bảo tồn và phát huy giá trị rối nước dân gian tại cộng đồng*, Nxb Khoa học xã hội.
11. Lương Linh (2021), *Kể chuyện trên mặt nước*, Nxb Hà Nội.